

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**I. KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN****MÔN HỌC: LỊCH SỬ****(Năm học 2025 - 2026)****1. Đặc điểm tình hình****1.1. Số lớp 10: 7 ; Số học sinh:293 Số học sinh học chuyên đề lựa chọn****Số lớp 11:10 Số học sinh: 421; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):44****Số lớp 12:9 Số học sinh: 347: Số học sinh học chuyên đề lựa chọn: 81****1.2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên:6 ; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: Đại học:6; Trên đại học:0****Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt:6 ; Khá:.....; Đạt:.....; Chưa đạt:.....****3. Thiết bị dạy học:****3a: LỚP 10**

ST T	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	- Video, hình ảnh thành tựu tiêu biểu của một số nền văn minh phương Đông - Lược đồ các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây	03	Bài 6. Một số nền văn minh phương Đông Bài 7. Một số nền văn minh phương Tây	

2	- Video, hình ảnh thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất - Video, hình ảnh Thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai	02	Bài 8. Cách mạng công nghiệp thời kì cận đại	
3	- Video , hình ảnh thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba - Video, hình ảnh Thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư	02	Bài 9. Cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại	
4	- Lược đồ các quốc gia Đông Nam Á cổ và phong kiến - Video, hình ảnh Thành tựu của văn minh Đông Nam Á	03	Bài 11. Hành trình phát triển và thành tựu của văn minh Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại	
5	Phim mô phỏng: Thành tựu của các nền văn minh trên đất nước Việt Nam (trước năm 1858)	02	Bài 12. Văn minh sông Hồng Bài 13. Văn minh Chăm – pa và Phù Nam Bài 14. Cơ sở hình thành và phát triển của văn minh Đại Việt Bài 15. Một số thành tựu của văn minh Đại Việt	
6	Phim tài liệu: Một số hiện vật tiêu biểu của nền văn minh sông Hồng và văn minh Đại Việt	02	Bài 15. Một số thành tựu của văn minh Đại Việt	
7	Phim tư liệu: Đời sống vật chất và tinh thần của cộng đồng các dân tộc Việt Nam	02	Bài 16. Các dân tộc trên đất nước Việt Nam	
8	- Video/clip: Di sản văn hóa ở Việt Nam - Lược đồ di sản văn hóa ở Việt Nam	02	Chuyên đề 2. Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa ở Việt Nam	Chuyên đề

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập:

3b: LỚP 11

STT	Thiết bị dạy học	SL	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy tính Màn hình ti vi	1 cái 1 bộ	Các tiết dạy lí thuyết	Gv chủ động sử dụng
2	Lược đồ có trong các tiết học như: Lược đồ nước Anh, Pháp, Mỹ, Đức, Việt Nam, Đông Nam Á....	1 bộ	Các tiết dạy lí thuyết	Gv chủ động sử dụng
3	Tranh ảnh các nhân vật lịch sử như Sác-lơ I, Lui XVI, Lê Nin...	01	Các tiết dạy lí thuyết	Gv chủ động sử dụng

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập

STT	Tên phòng	SL	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng bộ môn	01	Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn	GV sử dụng theo kế hoạch của tổ/nhóm
2	Phòng đa năng/ hội trường	01	Dạy các tiết chuyên đề	Gv đăng kí sử dụng

3c: LỚP 12

STT	Thiết bị dạy học	Sl	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy tính Màn hình ti vi	1 cái 2 bộ	Các tiết dạy lí thuyết	Gv chủ động sử dụng
2	Lược đồ có trong các tiết học như: Lược đồ nước Anh, Pháp, Mỹ, Đức, Việt Nam, Đông Nam Á....	01 bộ	Các tiết dạy lí thuyết	Gv chủ động sử dụng

3	Tranh ảnh các nhân vật lịch sử như Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp....	01	Các tiết dạy lí thuyết	Gv chủ động sử dụng
---	---	----	------------------------	---------------------

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi

STT	Tên phòng	Sl	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng bộ môn	01	Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn	Gv sử dụng theo kế hoạch của tổ/nhóm
2	Phòng đa năng/ hội trường	01	Dạy các tiết chuyên đề	Gv đăng kí sử dụng

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

1.1: LỊCH SỬ'10

Cả năm: 35 tuần = 52 tiết
Học kì I: 18 tuần = 18 tiết
Học kì II: 17 tuần = 34 tiết

HỌC KỲ I

TT	Chủ đề/ Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
CHỦ ĐỀ 1: LỊCH SỬ VÀ SỬ HỌC (5 TIẾT)			
1	Bài 1: hiện thực lịch sử và Lịch sử được con người nhận thức	2	
	- Hiện thực lịch sử - Lịch sử được con người nhận thức		- Trình bày được khái niệm lịch sử. - Phân biệt được hiện thực lịch sử và lịch sử được con người nhận thức.
	Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ và nguyên tắc cơ bản của Sử học		- Giải thích được khái niệm sử học. - Trình bày được đối tượng nghiên cứu của sử học. - Nêu được chức năng, nhiệm vụ của sử học.
2	Bài 2. Tri thức lịch sử và cuộc sống	2	
	Học tập và khám phá lịch sử suốt đời - sự cần thiết phải học tập và khám phá lịch sử suốt đời. - Thu thập thông tin, sử liệu làm giàu tri thức lịch sử. - Kết nối kiến thức, bài học lịch sử vào cuộc sống		- Giải thích được sự cần thiết phải học tập và khám phá lịch sử suốt đời. - Biết cách sưu tầm, thu thập, xử lý thông tin, sử liệu để học tập, khám phá lịch sử. - Vận dụng kiến thức, bài học lịch sử để giải thích những vấn đề thời sự trong nước và thế giới, những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống (ở mức độ đơn giản). - Quan tâm, yêu thích và tham gia các hoạt động tìm hiểu lịch sử, văn hoá của dân tộc Việt Nam và thế giới.

4	Thực hành chủ đề 1	1	- Củng cố, khắc sâu kiến thức lịch sử. - Rèn luyện các kỹ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử. - Tạo hứng thú trong học tập.
CHỦ ĐỀ 2: VAI TRÒ CỦA SỬ HỌC (2 TIẾT)			
4	Bài 3- Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, di sản thiên nhiên và phát triển du lịch	1	- Nêu được mối quan hệ giữa sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá và di sản thiên nhiên. - Có ý thức vận động các bạn và mọi người ở xung quanh cùng tham gia bảo vệ các di sản văn hoá và di sản thiên nhiên ở địa phương. - Giải thích được vai trò của lịch sử và văn hóa đối với sự phát triển du lịch. - Nêu được tác động của du lịch đối với công tác bảo tồn di tích lịch sử, văn hóa.
5	Thực hành chủ đề 2	1	- Củng cố, khắc sâu kiến thức lịch sử. - Rèn luyện các kỹ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử. - Tạo hứng thú trong học tập.
CHỦ ĐỀ 3. MỘT SỐ NỀN VĂN MINH THẾ GIỚI THỜI KÌ CỔ – TRUNG ĐẠI (7 TIẾT)			
6	Bài 4: Khái niệm văn minh. Một số nền văn minh phương Đông thời cổ - trung đại.-	1	- Giải thích được khái niệm văn minh. - Phân biệt được khái niệm văn minh, văn hoá.
7	KIỂM TRA GIỮA KÌ I	1	Nhằm đánh giá năng lực học sinh và có hướng điều chỉnh cho phù

			hợp
8	<i>Bài 4: Khái niệm văn minh. Một số nền văn minh phương Đông thời cổ - trung đại.</i> <i>Văn minh Ai Cập</i> - Những thành tựu tiêu biểu - Ý nghĩa	2	- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các nền văn minh cổ đại phương Đông. - Nêu được thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh Ai Cập về chữ viết, khoa học tự nhiên, kiến trúc, điêu khắc.
	<i>Văn minh Trung Hoa</i> - Những thành tựu tiêu biểu - ý nghĩa		Nêu được thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh Trung Hoa về chữ viết, văn học nghệ thuật, sử học, khoa học tự nhiên, y học, thiên văn học, lịch pháp, tư tưởng, tôn giáo.
	<i>Văn minh Ấn Độ</i> - Những thành tựu tiêu biểu - Ý nghĩa		- Nêu được những thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh Ấn Độ về chữ viết, văn học nghệ thuật, khoa học tự nhiên, tư tưởng, tôn giáo.
9	<i>Bài 5. Bài 5: Một số nền văn minh phương Tây thời cổ - trung đại</i>	2	
	<i>-Văn minh Hi-lạp và La Mã</i> <i>- Thành tựu</i> <i>-Ý nghĩa</i>		- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các nền văn minh phương Tây thời cổ đại. - Nêu được những thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh Hy Lạp - La Mã về chữ viết, thiên văn học, lịch pháp, văn học, nghệ thuật, khoa học tự nhiên, tư tưởng, tôn giáo, thể thao .
	<i>Văn minh Phục hưng</i>		- Nêu được những thành tựu tiêu biểu và ý nghĩa của văn minh thời Phục hưng về tư tưởng, văn học, nghệ thuật, khoa học kĩ

	- <i>Thành tựu</i> <i>-Ý nghĩa</i>		thuật, thiên văn học.
10	Thực hành chủ đề 3	2	- Củng cố, khắc sâu kiến thức lịch sử. - Rèn luyện các kỹ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử. - Tạo hứng thú trong học tập.
CHỦ ĐỀ 4. CÁC CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP TRONG LỊCH SỬ THẾ GIỚI (8 TIẾT)			
11	Bài 7: Cách mạng công nghiệp thời kì cận đại		
	Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.	1	- Biết cách sưu tầm và sử dụng một số tư liệu để tìm hiểu về các cuộc cách mạng công nghiệp. - Nêu được thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.
	Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ hai.	1	- Nêu được những thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ hai.
12	Ôn tập cuối kỳ 1	1	
13	Kiểm tra cuối kỳ 1	1	
14	Ý nghĩa và tác động của cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và thứ 2. - Kinh tế - Về văn hóa, xã hội	1	- Nêu được ý nghĩa của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất và lần thứ hai về kinh tế, xã hội, văn hoá.

15	Bài 8 : Cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại		
16	Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba - Những thành tựu cơ bản	1	- Nêu được những thành tựu cơ bản của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba.
17	Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư - Những thành tựu cơ bản	1	- Nêu được những thành tựu cơ bản của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.
18	Ý nghĩa, tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư. - Kinh tế - Về văn hóa, xã hội	1	- Nêu được ý nghĩa của Cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư về kinh tế, xã hội, văn hoá. - Có thái độ trân trọng những thành quả của cuộc cách mạng công nghiệp đối với sự phát triển của lịch sử. - Vận dụng được những hiểu biết về tác động hai mặt của Cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư để tuân thủ những quy định của pháp luật trong cách thức giao tiếp trên Internet, mạng xã hội.
19	Thực hành chủ đề 4	2	
CHỦ ĐỀ 5. VĂN MINH ĐÔNG NAM Á THỜI CỔ TRUNG – ĐẠI (4 TIẾT)			
20	Bài 8: Hành trình phát triển và thành tựu của văn minh Đông Nam Á Hành trình phát triển	1	- Biết cách sưu tầm và sử dụng một số tư liệu để tìm hiểu về lịch sử văn minh Đông Nam Á. - Trình bày được các thời kì phát triển của văn minh Đông Nam Á.
21	Bài 9: Thành tựu tiêu biểu của văn minh Đông Nam Á thời kì	2	- Nêu được một số thành tựu tiêu biểu của văn minh Đông Nam Á về tôn giáo và tín ngưỡng, văn tự và văn học.

	<i>Cổ - trung đại</i> <i>Một số thành tựu tiêu biểu</i> - Tôn giáo và tín ngưỡng - Văn tự và văn học - Kiến trúc và điêu khắc		- Nêu được một số thành tựu tiêu biểu của văn minh Đông Nam Á về kiến trúc và điêu khắc. - Biết trân trọng giá trị trường tồn của các di sản văn minh Đông Nam Á, tham gia bảo tồn các di sản văn minh Đông Nam Á nói chung và ở Việt Nam nói riêng.
22	Thực hành chủ đề 5	1	- Củng cố, khắc sâu kiến thức lịch sử. - Rèn luyện các kỹ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử. - Tạo hứng thú trong học tập.
CHỦ ĐỀ 6. MỘT SỐ NỀN VĂN MINH TRÊN ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM (TRƯỚC NĂM 1858) (14 TIẾT)			
23	<i>Bài 10. Văn minh Văn Lang – Âu Lạc</i> - Cơ sở hình thành - Những thành tựu tiêu biểu	2	- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về văn minh Văn Lang - Âu Lạc. - Nêu được cơ sở hình thành văn minh Văn Lang - Âu Lạc. - Nêu được những thành tựu tiêu biểu của nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc về đời sống vật chất, đời sống tinh thần, tổ chức xã hội, Nhà nước.
24	<i>Bài 11. Văn minh Chăm Pa và văn minh Phù Nam</i> - Cơ sở hình thành - Những thành tựu tiêu biểu - Cơ sở hình thành - Những thành tựu tiêu biểu	2	- Nêu được cơ sở hình thành văn minh Champa. - Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Champa về đời sống vật chất, đời sống tinh thần, tổ chức xã hội, Nhà nước. - Nêu được cơ sở hình thành văn minh Phù Nam. - Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Phù Nam về đời sống vật chất, đời sống tinh thần, tổ chức xã hội, Nhà nước.- Biết vận dụng hiểu biết về các nền văn minh cổ để giới thiệu về

			đất nước, con người Việt Nam. Nhận thức được giá trị trường tồn của nền VM cổ trên đất nước VN. Có ý thức trân trọng giá truyền thống và có trách nhiệm bảo tồn di sản văn hóa của dân tộc.
25	KIỂM TRA GIỮA KÌ 2	1	
26	Bài 12: Cơ sở hình thành và quá trình phát triển của văn minh Đại Việt Khái niệm văn minh Đại Việt Cơ sở hình thành Quá trình phát triển	3	- Giải thích được khái niệm văn minh Đại Việt.- Trình bày được cơ sở hình thành văn minh Đại Việt về kế thừa văn minh Văn Lang - Âu Lạc, nền độc lập tự chủ của đất nước, tiếp thu ảnh hưởng của văn hóa Trung Quốc, Ấn Độ.
27	Bài 13: Một số thành tựu của văn minh Đại Việt - Về kinh tế - Về chính trị - Về tư tưởng, tôn giáo - Về văn hóa, giáo dục, văn học, nghệ thuật <i>Ý nghĩa của văn minh Đại Việt trong lịch sử dân tộc Việt Nam</i>	5	- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về những thành tựu của văn minh Đại Việt. - Nêu được một số thành tựu cơ bản của nền văn minh Đại Việt về kinh tế, chính trị, tư tưởng, tôn giáo, văn hóa, giáo dục, văn học, nghệ thuật - Phân tích được ý nghĩa của nền văn minh Đại Việt trong lịch sử dân tộc Việt Nam.

			- Trân trọng giá trị của nền văn minh Đại Việt, vận dụng hiểu biết về văn minh Đại Việt để giới thiệu, quảng bá về đất nước, con người, di sản văn hóa Việt Nam.
28	Thực hành chủ đề 6	2	- Củng cố, khắc sâu kiến thức lịch sử. - Rèn luyện các kỹ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử. - Tạo hứng thú trong học tập.
CHỦ ĐỀ 7. CỘNG ĐỒNG CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM (7 TIẾT)			
29	Bài 14: Các dân tộc trên đất nước Việt Nam <i>- Thành phần dân tộc theo dân số</i> <i>- Thành phần dân tộc theo ngữ hệ</i> - Khái quát về đời sống	3	- Nêu được thành phần dân tộc theo dân số. - Trình bày được việc phân chia tộc người theo ngữ hệ. - Trình bày được nét chính về đời sống vật chất của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.
30	Bài 15: Khởi đại đoàn kết dân tộc trong lịch sử Việt Nam <i>Khởi đại đoàn kết dân tộc trong lịch sử Việt Nam</i> - Sự hình thành khởi đại đoàn kết dân tộc Vai trò, tầm quan trọng của khởi đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.	3	- Nêu được nét chính về đời sống tinh thần của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.- Nêu được nét chính về sự hình thành khởi đại đoàn kết dân tộc trong lịch sử Việt Nam. - Nêu được vai trò, tầm quan trọng của khởi đại đoàn kết dân tộc trong lịch sử dựng nước và giữ nước. - Nêu được vai trò, tầm quan trọng của khởi đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. - Nêu được quan điểm nhất quán của Đảng và Nhà nước về chính sách dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển. - Nêu được nội dung cơ bản trong chính sách dân tộc của Đảng và

			Nhà nước hiện nay về phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng và an ninh. - Có ý thức trân trọng sự bình đẳng giữa các dân tộc, có hành động cụ thể góp phần tham gia vào việc giữ gìn khối đại đoàn kết dân tộc.
31	Thực hành chủ đề 7 - Tổ chức các hoạt động thực hành lịch sử tại lớp học. - Tiến hành các hoạt động giáo dục lịch sử gắn với thực địa (di sản lịch sử, văn hóa),... - Học tập tại các bảo tàng, xem phim tài liệu lịch sử. - Tổ chức các câu lạc bộ, các cuộc thi “Em yêu lịch sử”, “Nhà sử học trẻ tuổi”, các trò chơi lịch sử	1	- củng cố, khắc sâu kiến thức lịch sử. - Rèn luyện các kỹ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử. - Tạo hứng thú trong học tập.
32	Ôn tập cuối học kì II	1	- Vai trò của khối đại đoàn kết dân tộc trong lịch sử dựng nước và giữ nước
33	Kiểm tra cuối học kì II	1	- Vai trò của khối đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay

LỚP 10

CHUYÊN ĐỀ 1: CÁC LĨNH VỰC CỦA SỬ HỌC (10 TIẾT)

STT	Chuyên đề	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
(1)	(3)		(6)

		(4)	
1	I. Thông sử và Lịch sử theo lĩnh vực.	3	
	Khái quát về một số cách trình bày lịch sử truyền thống - Kể chuyện về quá khứ - Lịch sử biên niên Thông sử - Khái niệm - Nội dung chính Lịch sử theo lĩnh vực - Khái quát về lịch sử theo lĩnh vực - Ý nghĩa của việc phân chia lịch sử theo lĩnh vực. Lịch sử dân tộc và lịch sử thế giới. - Lịch sử dân tộc - Lịch sử thế giới.		- Tóm tắt được một số cách trình bày lịch sử truyền thống thông qua ví dụ cụ thể. - Giải thích được khái niệm thông sử. - Nêu được nội dung chính của thông sử. - Nêu được khái niệm và nội dung chính của Lịch sử dân tộc. - Nêu được khái niệm và nội dung chính của Lịch sử thế giới
2	I. Thông sử và Lịch sử theo lĩnh vực.	3	
	Khái quát về một số cách trình bày lịch sử truyền thống		- Tóm tắt được một số cách trình bày lịch sử truyền thống thông qua ví dụ cụ thể.

	- Kể chuyện về quá khứ - Lịch sử biên niên Thông sử - Khái niệm - Nội dung chính Lịch sử theo lĩnh vực - Khái quát về lịch sử theo lĩnh vực - Ý nghĩa của việc phân chia lịch sử theo lĩnh vực. Lịch sử dân tộc và lịch sử thế giới. - Lịch sử dân tộc - Lịch sử thế giới.		- Giải thích được khái niệm thông sử. - Nêu được nội dung chính của thông sử. - Nêu được khái niệm và nội dung chính của Lịch sử dân tộc. Nêu được khái niệm và nội dung chính của Lịch sử thế giới
3	I. Thông sử và Lịch sử theo lĩnh vực.	3	
	Khái quát về một số cách trình bày lịch sử truyền thống - Kể chuyện về quá khứ - Lịch sử biên niên Thông sử - Khái niệm		- Tóm tắt được một số cách trình bày lịch sử truyền thống thông qua ví dụ cụ thể. - Giải thích được khái niệm thông sử. - Nêu được nội dung chính của thông sử.

	- Nội dung chính Lịch sử theo lĩnh vực - Khái quát về lịch sử theo lĩnh vực - Ý nghĩa của việc phân chia lịch sử theo lĩnh vực. Lịch sử dân tộc và lịch sử thế giới. - Lịch sử dân tộc - Lịch sử thế giới.		- Nêu được khái niệm và nội dung chính của Lịch sử dân tộc. Nêu được khái niệm và nội dung chính của Lịch sử thế giới
4	II. Một số lĩnh vực của lịch sử Việt Nam	4	
	Lịch sử văn hoá Việt Nam		- Nêu được đối tượng và phạm vi của lịch sử văn hoá Việt Nam. - Tóm tắt được nét chính của lịch sử văn hoá Việt Nam trên đường thời gian.
	Lịch sử tư tưởng Việt Nam		- Nêu được đối tượng và phạm vi của lịch sử tư tưởng Việt Nam. - Tóm tắt được nét chính của lịch sử tư tưởng Việt Nam trên đường thời gian.
	Lịch sử xã hội Việt Nam		- Tóm tắt được nét chính của lịch sử xã hội Việt Nam trên đường thời gian. - Giải thích được đối tượng của lịch sử xã hội.
	Lịch sử kinh tế Việt Nam		- Giải thích được đối tượng của lịch sử kinh tế. - Tóm tắt được nét chính của lịch sử kinh tế Việt Nam trên đường thời gian.

5	Thực hành chuyên đề 1	2	
6	Kiểm tra chuyên đề 1	1	
7	II. Một số lĩnh vực của lịch sử Việt Nam	4	
	Lịch sử văn hoá Việt Nam		- Nêu được đối tượng và phạm vi của lịch sử văn hoá Việt Nam. - Tóm tắt được nét chính của lịch sử văn hoá Việt Nam trên đường thời gian.
	Lịch sử tư tưởng Việt Nam		- Nêu được đối tượng và phạm vi của lịch sử tư tưởng Việt Nam. - Tóm tắt được nét chính của lịch sử tư tưởng Việt Nam trên đường thời gian.
	Lịch sử xã hội Việt Nam		- Tóm tắt được nét chính của lịch sử xã hội Việt Nam trên đường thời gian. - Giải thích được đối tượng của lịch sử xã hội.
	Lịch sử kinh tế Việt Nam		- Giải thích được đối tượng của lịch sử kinh tế. - Tóm tắt được nét chính của lịch sử kinh tế Việt Nam trên đường thời gian.
8	Thực hành chuyên đề 1	2	
9	Kiểm tra chuyên đề 1	1	

CHUYÊN ĐỀ II (15 tiết)

10	Di sản văn hoá	2	- Giải thích được khái niệm di sản văn hoá. - Nêu được ý nghĩa của di sản văn hoá: tài sản vô giá của cộng đồng, dân tộc, nhân loại được kế thừa từ các thế hệ trước cho các thế hệ mai sau.
----	----------------	---	---

			- Chỉ ra được một số cách phân loại, xếp hạng di sản văn hoá. - Phân tích được mục đích và ý nghĩa của việc phân loại, xếp hạng di sản văn hoá.
11	Di sản văn hoá	2	- Giải thích được khái niệm di sản văn hoá. - Nêu được ý nghĩa của di sản văn hoá: tài sản vô giá của cộng đồng, dân tộc, nhân loại được kế thừa từ các thế hệ trước cho các thế hệ mai sau. - Chỉ ra được một số cách phân loại, xếp hạng di sản văn hoá. - Phân tích được mục đích và ý nghĩa của việc phân loại, xếp hạng di sản văn hoá.
12	II. Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá	3	- Giải thích được khái niệm bảo tồn di sản văn hoá. - Phân tích được mối quan hệ giữa bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá: bảo tồn phải đặt trong bối cảnh phát triển bền vững để bảo tồn không trở thành gánh nặng và rào cản của phát triển. - Phân tích được cơ sở khoa học của công tác bảo tồn di sản văn hoá trong quá trình phát triển bền vững của đất nước. - Nêu được các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá: tuyên truyền giáo dục ý thức bảo tồn di sản, đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường biện pháp bảo vệ di sản,... - Giải thích được vai trò của hệ thống chính trị, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư và của mỗi cá nhân trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá. - Trình bày được trách nhiệm của Nhà nước, tổ chức xã hội, nhà trường, cộng đồng, công dân trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản thông qua ví dụ cụ thể.

			- Có ý thức trách nhiệm và sẵn sàng đóng góp và vận động người khác cùng tham gia vào việc bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hoá ở địa phương và đất nước.
13	III. Một số di sản văn hoá tiêu biểu ở Việt Nam	6	
	Di sản văn hoá phi vật thể		- Xác định được vị trí phân bố các di sản văn hoá phi vật thể tiêu biểu trên bản đồ. - Giới thiệu được nét cơ bản về một trong số những di sản văn hoá phi vật thể tiêu biểu.
	Di sản văn hoá vật thể		- Xác định được vị trí phân bố các di sản lịch sử văn hoá vật thể tiêu biểu trên bản đồ. - Giới thiệu được nét cơ bản về một trong số di sản lịch sử văn hoá vật thể tiêu biểu.
	Di sản thiên nhiên tiêu biểu. Di sản phức hợp tiêu biểu ở Việt Nam		- Xác định vị trí phân bố các di sản thiên nhiên tiêu biểu trên bản đồ. - Giới thiệu được những nét cơ bản về một trong số những di sản thiên nhiên tiêu biểu. - Xác định được vị trí phân bố các di sản phức hợp tiêu biểu trên bản đồ. - Giới thiệu được những nét cơ bản về một trong số các di sản phức hợp tiêu biểu.
14	Thực hành chuyên đề 2	3	
15	Kiểm tra chuyên đề 2	1	

CHUYÊN ĐỀ 3: NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT VIỆT NAM TRONG LỊCH SỬ (10 TIẾT)

16	I. Nhà nước và pháp luật trong lịch sử Việt	2	
-----------	--	----------	--

	Nam (trước năm 1858)		
	<i>Một số mô hình nhà nước quân chủ.</i> <i>Một số bộ luật tiêu biểu</i>		- Sưu tầm tư liệu để tìm hiểu về một số mô hình nhà nước quân chủ Việt Nam tiêu biểu: Nhà nước quân chủ thời Lý - Trần, thời Lê sơ, thời Nguyễn. - Nêu và phân tích được đặc điểm của mô hình nhà nước quân chủ Việt Nam thông qua ví dụ cụ thể: Nhà nước quân chủ thời Lý - Trần, thời Lê sơ, thời Nguyễn.
17	II. Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (1945 – 1976)	2	
	<i>Sự ra đời của Nhà nước VNDCCH.</i> <i>Đặc điểm và tính chất của nhà Nước VNDCCH.</i> <i>Vai trò của Nhà nước VNDCCH</i>		- Phân tích được bối cảnh ra đời của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. - Nêu được ý nghĩa của việc ra đời Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. - Phân tích được đặc điểm và tính chất của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. - Nêu được vai trò của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trong quá trình kháng chiến chống giặc ngoại xâm và xây dựng đất nước thời kì 1945 - 1976.
18	III. Nhà nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam từ năm 1976 đến nay	1	
	<i>Sự ra đời của Nhà nước CHXHCNVN.</i>		- Phân tích được bối cảnh ra đời của Nhà nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. - Nêu được ý nghĩa lịch sử của việc ra đời Nhà nước Cộng hoà Xã hội

	<i>Vai trò của Nhà nước CHXHCNVN trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế.</i>		chủ nghĩa Việt Nam. - Nêu được vai trò của Nhà nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế.
19	IV. Một số bản Hiến pháp Việt Nam từ năm 1946 đến nay	2	
	Sự ra đời của các bản Hiến pháp từ 1946 – nay. Một số điểm chính của các bản Hiến Pháp Việt Nam. Một số bản Hiến Pháp tiêu biểu		- Nêu được điểm chung về bối cảnh ra đời của các bản Hiến pháp ở Việt Nam từ năm 1946 đến nay (1946, 1959, 1980, 1992 và 2013): những thay đổi quan trọng về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá, gắn với một giai đoạn phát triển của lịch sử dân tộc. - Phân tích được một số điểm chính của các bản Hiến pháp Việt Nam: cơ sở pháp lí để xây dựng hệ thống pháp luật, tổ chức hoạt động của bộ máy Nhà nước,... - Nêu được một số nội dung chính của Hiến pháp năm 1946: ghi nhận thành quả của Cách mạng tháng Tám 1945, quyền bình đẳng và nghĩa vụ công dân, cơ cấu hệ thống chính trị,... - Phân tích được ý nghĩa của Hiến pháp năm 1946- Hiến pháp đầu tiên trong lịch sử Việt Nam.
20	Thực hành chuyên đề 3	2	
21	Kiểm tra chuyên đề 3	1	

1.2:LỊCH SỬ 11

Cả năm: 35 tuần = 52 tiết

Học kì I: 18 tuần = 35 tiết

Học kì II: 17 tuần = 17 tiết

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
CHỦ ĐỀ 1. CÁCH MẠNG TƯ SẢN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN (8T)			
1	Bài 1. Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản	3	- Trình bày được tiền đề của các cuộc cách mạng tư sản về kinh tế, chính trị, xã hội, tư tưởng. - Phân tích được mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực của các cuộc cách mạng tư sản. - Trình bày được kết quả, ý nghĩa của các cuộc cách mạng tư sản
2	Bài 2. Sự xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản	3	- Trình bày được sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu và Bắc Mỹ. - Trình bày được quá trình mở rộng xâm lược thuộc địa và phát triển của chủ nghĩa tư bản. - Trình bày được sự phát triển của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền. Nêu được khái niệm chủ nghĩa tư

			bản hiện đại. - Nêu được tiềm năng và thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại. - Có nhận thức đúng đắn về tiềm năng và những hạn chế của chủ nghĩa tư bản. Vận dụng được những hiểu biết về lịch sử chủ nghĩa tư bản để giải thích những vấn đề thời sự của xã hội tư bản hiện nay.
3	Thực hành chủ đề 1	2	- củng cố lại kiến thức cơ bản chủ đề 1: cách mạng tư sản... - Vận dụng kiến thức để làm bài tập thực hành (Lựa chọn, giới thiệu 1 số thành tựu tiêu biểu về 1 quốc gia tư bản trên thế giới hiện nay hoặc có thể cho học sinh đóng vai GCTS với vai GCVS.)
CHỦ ĐỀ 2. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TỪ 1917 ĐẾN NAY (7 tiết)			
4	Bài 3. Sự hình thành Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết	1	- Sự ra đời Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết. - Phân tích được ý nghĩa sự ra đời Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.
5	Bài 4. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay	4	- Trình bày được sự phát triển của chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai. - Nêu được sự mở rộng của chủ nghĩa xã hội ở khu vực châu Á, khu vực Mỹ La tinh. - Giải thích được nguyên nhân dẫn tới sự sụp đổ mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô. - Nêu được nét chính về chủ nghĩa xã hội từ' năm 1991 đến nay. - Nêu được những thành tựu chính và ý nghĩa của công cuộc

			cải cách mở cửa của Trung Quốc. - Có ý thức trân trọng những thành tựu, giá trị của chủ nghĩa xã hội, sẵn sàng tham gia đóng góp vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
6	Thực hành chủ đề 2	2	- củng cố lại kiến thức cơ bản chủ đề 2: Chủ nghĩa xã hội từ 1917 đến nay - Vận dụng kiến thức để làm bài tập thực hành (Lựa chọn, giới thiệu 1 số thành tựu tiêu biểu về 1 quốc gia XHCN trên thế giới hiện nay.)
CHỦ ĐỀ 3. QUÁ TRÌNH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC CỦA CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á (6 tiết)			
7	Bài 5. Quá trình xâm lược và cai trị của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á	2	- Trình bày được quá trình các nước thực dân phương Tây xâm lược và thiết lập nền thống trị ở Đông Nam Á lục địa và hải đảo. - Trình bày được công cuộc cải cách ở Xiêm. - Giải thích được vì sao Xiêm là nước duy nhất ở Đông Nam Á không trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây.
	Ôn tập giữa kì	1	
9	Kiểm tra giữa kì 1	1	Vận dụng kiến thức đã học từ bài 1 đến bài 6 để làm bài kiểm tra với 4 mức độ: biết, thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao.
8	Bài 6. Hành trình đi đến độc lập dân tộc ở Đông Nam Á	3	- Tóm tắt được những nét chính về cuộc đấu tranh chống thực dân ở một số nước Đông Nam Á lục địa và hải đảo. - Nêu được các giai đoạn phát triển của cuộc đấu tranh giành độc lập ở Đông Nam Á.

			- Nêu được những ảnh hưởng của chế độ thực dân đối với thuộc địa, liên hệ Việt Nam. - Tóm tắt những nét chính và quá trình tái thiết và phát triển ở Đông Nam Á sau khi giành độc lập. - Có ý thức trân trọng về thành quả quá trình đấu tranh giành độc lập dân tộc và phát triển các dân tộc ở Đông Nam Á hiện nay.
10	Thực hành chủ đề 3	1	- củng cố lại kiến thức cơ bản chủ đề 3: quá trình giành độc lập dân tộc của các quốc gia đông nam á - Vận dụng kiến thức để làm bài tập thực hành(Vẽ sơ đồ tư duy hệ thống hoá kiến thức; Khắc hoạ biểu tượng về một anh hùng giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á).
CHỦ ĐỀ 4. CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC VÀ CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 (9 tiết)			
11	Bài 7. Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam	4	- Nêu được vị trí địa chiến lược của Việt Nam. - Phân tích được vai trò, ý nghĩa của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam. - Biết trân trọng truyền thống đấu tranh bảo vệ Tổ quốc của các thế hệ Việt Nam trong lịch sử, tham gia vào công tác đền ơn đáp nghĩa ở địa phương. - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu của dân tộc Việt Nam. - Trình bày được nội dung chính của các cuộc kháng chiến thắng lợi tiêu biểu của dân tộc Việt Nam về thời gian, địa điểm, đối tượng xâm lược, những trận đánh lớn, kết quả.

			- Giải thích được nguyên nhân chính dẫn đến thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống xâm lược. - Trình bày được nội dung chính của các cuộc kháng chiến không thành công về thời gian, địa điểm, đối tượng xâm lược, những trận đánh lớn, kết quả. - Giải thích được nguyên nhân không thành công của một số cuộc kháng chiến trong lịch sử. - Vận dụng kiến thức đã học, rút ra được những bài học lịch sử cơ bản từ lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam, nhận thức được giá trị của các bài học lịch sử đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. - Có ý thức trân trọng, tự hào về truyền thống đấu tranh bảo vệ, xây dựng đất nước của dân tộc Việt Nam và sẵn sàng tham gia đóng góp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.
12	Bài 8. Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam (từ thế kỉ III Trước công nguyên đến cuối thế kỉ XIX)	5	- Trình bày được nội dung chính của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong thời kì Bắc thuộc; Nêu được ý nghĩa của một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu. - Nêu được bối cảnh lịch sử của khởi nghĩa Lam Sơn; Trình bày được diễn biến chính của khởi nghĩa Lam Sơn; Nêu được ý nghĩa của khởi nghĩa Lam Sơn. - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử về phong trào Tây Sơn; Trình bày được bối cảnh lịch sử và những diễn biến chính của phong trào Tây Sơn; Nêu được ý nghĩa của phong trào Tây Sơn. - Rút ra được những bài học lịch sử chính của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam về quá trình vận động, tập hợp quần chúng nhân dân tham gia, vai trò của khối đại đoàn kết dân tộc, nghệ thuật quân sự.

			- Nêu được các bài học lịch sử đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. - Tự hào về truyền thống đấu tranh bất khuất của dân tộc Việt Nam trong lịch sử, sẵn sàng tham gia đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
13	Thực hành	1	- củng cố lại kiến thức cơ bản chủ đề 4 - Vận dụng kiến thức để làm bài tập thực hành (h/s sưu tầm tranh ảnh, mô hình về các cuộc kháng chiến, khởi nghĩa, chiến tranh giải phóng dân tộc hoặc anh hùng giải phóng dân tộc. hoặc tái hiện lại 1 sự kiện lịch sử)
15	Ôn tập	1	- Học sinh nắm được các kiến thức cơ bản đã học - Rèn kĩ năng ghi nhớ kiến thức, kĩ năng vận dụng kiến thức làm các bài tập trắc nghiệm và tự luận.
16	Kiểm tra cuối kì 1	1	Vận dụng kiến thức đã học để làm bài kiểm tra với 4 mức độ: biết, thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao.
CHỦ ĐỀ 5. MỘT SỐ CUỘC CẢI CÁCH LỚN TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TRƯỚC NĂM 1858) (8 tiết)			
14	Bài 9. Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ (đầu thế kỉ XV)	2	- Trình bày được bối cảnh lịch sử, nội dung, kết quả, ý nghĩa cải cách của Hồ Quý Ly và nhà Hồ.
17	Bài 10. Cuộc cải cách của Lê Thánh Tông (thế kỉ XV)	2	- Trình bày được bối cảnh lịch sử, nội dung, kết quả, ý nghĩa cải cách của Lê Thánh Tông.
18	Bài 11. Cuộc cải cách của Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX)	2	- Trình bày được bối cảnh lịch sử, nội dung, kết quả, ý nghĩa cải cách của Vua Minh Mạng. - Có ý thức trân trọng giá trị của các cuộc cải cách trong lịch sử dân tộc.
19	Thực hành chủ đề 5	1	- củng cố lại kiến thức cơ bản chủ đề 5

			- Vận dụng kiến thức để làm bài tập thực hành: Lựa chọn và giới thiệu về 1 trong 3 nhà cải cách và đánh giá tác động, ảnh hưởng của ông đến tiến trình phát triển của lịch sử dân tộc.
	Ôn tập	1	- Học sinh nắm được các kiến thức cơ bản từ Chiến tranh thế giới thứ hai đến phong trào yêu nước của nhân dân Việt Nam trong những năm cuối thế kỉ XIX. - Rèn kĩ năng ghi nhớ kiến thức, kĩ năng vận dụng kiến thức làm các bài tập trắc nghiệm và tự luận.
21	Kiểm tra giữa học kì 2	1	Vận dụng kiến thức đã học để làm bài kiểm tra với 4 mức độ: biết, thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao
CHỦ ĐỀ 6. LỊCH SỬ CHỦ QUYỀN CỦA VIỆT NAM Ở BIỂN ĐÔNG (7 tiết)			
20	Bài 12. Vị trí và tầm quan trọng của Biển Đông	3	- Xác định được vị trí của biển Đông trên bản đồ. - Giải thích được tầm quan trọng chiến lược của biển Đông về giao lưu biển, vị trí chiến lược, nguồn tài nguyên thiên nhiên biển. - Xác định được vị trí các đảo và quần đảo ở biển đông trên bản đồ. - Giải thích được tầm quan trọng chiến lược của các đảo và quần đảo ở biển Đông.
22	Bài 13. Việt Nam và Biển Đông	3	- Nêu được tầm quan trọng chiến lược của biển Đông đối với Việt Nam về quốc phòng, an ninh, về phát triển các ngành kinh tế trọng điểm. - Nêu được Việt Nam là nhà nước đầu tiên xác lập chủ quyền và quản lí liên tục đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa trong lịch sử.

			- Trình bày được nét chính về cuộc đấu tranh bảo vệ và thực thi chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. - Nêu được chủ trương của Việt Nam giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hoà bình. - Trân trọng những thành quả đấu tranh bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông trong lịch sử, sẵn sàng tham gia đóng góp vào cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước Việt Nam.
23	Thực hành	1	- củng cố lại kiến thức cơ bản chủ đề 6 - Vận dụng kiến thức để làm bài tập thực hành (Ngoại khóa chủ quyền biển đảo).
25	Kiểm tra cuối học kì 2	1	Vận dụng kiến thức đã học từ bài 10 đến bài 13 để làm bài kiểm tra với 4 mức độ: biết, thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao.

CHUYÊN ĐỀ LỚP 11

CHUYÊN ĐỀ 1. LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM (15T)

TT		Số tiết	Yêu cầu cần đạt
1	I. Nghệ thuật thời Lý - Trần	3	- Nêu được những nét cơ bản của nghệ thuật thời Lý về kiến trúc, điêu khắc thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu,...

			- Nêu được những thành tựu nghệ thuật chính thời Trần về kiến trúc và điêu khắc thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu,...
2	II. Nghệ thuật thời Lê sơ và thời Mạc	3	- Nêu được những thành tựu nghệ thuật chính thời Lê sơ về kiến trúc và điêu khắc thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu,... - Liệt kê được những thành tựu nghệ thuật chính thời Mạc. - Nêu được những điểm chính của nghệ thuật kiến trúc thời Mạc.
3	III. Nghệ thuật thời Lê trung hưng	3	- Nêu được những nét cơ bản của nghệ thuật thời Lê trung hưng về kiến trúc, điêu khắc, mỹ thuật thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu,... - Phân tích được những điểm mới về nghệ thuật thời Lê trung hưng.
4	IV. Nghệ thuật thời Nguyễn	3	- Mô tả được những nét cơ bản về nghệ thuật thời Nguyễn về kiến trúc, điêu khắc, mỹ thuật, âm nhạc thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế hoặc sưu tầm tranh ảnh, tài liệu,... - Nêu được những điểm mới của nghệ thuật thời Nguyễn.
5	Thực hành chuyên đề 1	2	- Ôn tập và làm bài tập lịch sử chuyên đề 1 - Thiết kế 1 bài giới thiệu để quảng bá giá trị của 1 công trình (tác phẩm) nghệ thuật truyền thống thể hiện dưới dạng poster, infographic, powpoint,...
6	Ôn tập, kiểm tra chuyên đề 1	1	- Học sinh hệ thống được những kiến thức trọng tâm của chuyên đề 1 - Biết vận dụng kiến thức vào giải quyết những vấn đề của thực tiễn... - Đánh giá mức độ đáp ứng của học sinh về yêu cầu cần đạt của chuyên đề.

CHUYÊN ĐỀ 2. CHIẾN TRANH VÀ HOÀ BÌNH TRONG THẾ KỈ XX (10T)

7	I. Chiến tranh và hoà bình nửa đầu thế kỉ XX	3	- Giải thích được nguyên nhân cơ bản dẫn đến hai cuộc chiến tranh thế giới. - Đánh giá được những hậu quả và tác động của hai cuộc chiến tranh thế giới. - Phân tích được khát vọng hoà bình và cuộc đấu tranh vì hoà bình của nhân dân thế giới thông qua ví dụ cụ thể: sắc lệnh hoà bình của Lênin năm 1917, chính sách ngoại giao hoà bình của Liên Xô; Những nỗ lực xây dựng hệ thống an ninh tập thể ở châu Âu; Phong trào Mặt trận nhân dân chống phát xít và nguy cơ chiến tranh,... - Nêu được ý nghĩa của phong trào kháng chiến chống phát xít vì hoà bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh thế giới thứ hai. - Phân tích được ý nghĩa của cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại của nhân dân Liên Xô.
8	II. Chiến tranh lạnh (1947 - 1989)	2	<i>*Chiến tranh và hoà bình từ sau năm 1945 đến nay</i> - Nêu được nét chính về nguyên nhân, đặc điểm của Chiến tranh lạnh. - Đánh giá được những hậu quả của cuộc Chiến tranh lạnh đối với thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. - Phân tích được nguyên nhân kết thúc Chiến tranh lạnh và tác động đối với thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.
9	III. Chiến tranh, xung đột quân sự sau Chiến tranh lạnh	1	Giải thích được vì sao sau Chiến tranh lạnh, các cuộc chiến tranh, xung đột vẫn tiếp diễn thông qua ví dụ cụ thể: sự kiện ngày 11 tháng 9 năm 2001, cuộc chiến chống khủng bố toàn cầu của Mỹ, chiến tranh Iraq, Afghanistan, các cuộc chiến tranh ở khu vực Trung Đông,...

10	IV. Cuộc chiến tranh vì hoà bình của nhân dân thế giới trong và sau Chiến tranh lạnh.	1	- Suru tầm tư liệu để tìm hiểu về cuộc đấu tranh vì hoà bình của nhân dân thế giới trong Chiến tranh lạnh: Đại hội hoà bình thế giới ngày 26 tháng 4 năm 1949 (Paris), sự thành lập Hội đồng Hoà bình thế giới và các hoạt động chính. - Nêu được nét chính về phong trào quốc tế ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam thông qua ví dụ cụ thể. - Giải thích được vì sao cuộc đấu tranh vì hoà bình của nhân dân thế giới vẫn tiếp diễn sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc. - Có ý thức trân trọng và góp phần tham gia vào cuộc đấu tranh vì hoà bình của nhân dân thế giới.
11	Thực hành chuyên đề 2	2	- Học sinh hệ thống được những kiến thức trọng tâm của chuyên đề 2 - Biết vận dụng kiến thức vào giải quyết những vấn đề của thực tiễn...
12	Ôn tập, kiểm tra chuyên đề 2	1	Đánh giá mức độ đáp ứng của học sinh về yêu cầu cần đạt của chuyên đề.

CHUYÊN ĐỀ 3. DANH NHÂN TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (10T)

13	I. Khái quát về danh nhân trong lịch sử dân tộc	1	- Giải thích được khái niệm danh nhân. - Nêu được nét chính về vai trò của danh nhân trong lịch sử dân tộc.
14	II. Một số nhà chính trị nổi tiếng của Việt Nam thời cổ - trung đại	2	- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để hiểu được thân thế, sự nghiệp của một số nhà chính trị nổi tiếng trong lịch sử Việt Nam thời cổ - trung đại. - Nêu được nhận xét về những đóng góp chính của các nhà chính trị nổi tiếng trong lịch sử Việt Nam thời cổ - trung đại. - Có ý thức trân trọng những đóng góp của các nhà chính trị nổi tiếng trong lịch sử dân tộc.

15	III. Một Số danh nhân quân sự Việt Nam	2	- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để hiểu được thân thế, sự nghiệp của một số danh nhân quân sự trong lịch sử Việt Nam. - Đánh giá được vai trò của danh nhân quân sự trong lịch sử Việt Nam. - Có ý thức trân trọng những đóng góp của danh nhân quân sự trong lịch sử dân tộc.
16	IV. Một số danh nhân văn hoá Việt Nam	1	- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để hiểu về một số danh nhân văn hoá trong lịch sử Việt Nam. - Nêu được nhận xét về những đóng góp chính của danh nhân văn hoá trong lịch sử Việt Nam thông qua ví dụ cụ thể. - Có ý thức trân trọng những đóng góp của danh nhân văn hoá trong lịch sử dân tộc.
7	V. Một số danh nhân Việt Nam trong lĩnh vực khoa học - công nghệ và giáo dục - đào tạo	1	- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để hiểu về một số danh nhân trong lịch sử Việt Nam về lĩnh vực khoa học - công nghệ và giáo dục - đào tạo. - Nêu được nhận xét về đóng góp chính của danh nhân trong lĩnh vực khoa học - công nghệ và giáo dục - đào tạo thông qua ví dụ cụ thể. - Có ý thức trân trọng những đóng góp của danh nhân khoa học - công nghệ và giáo dục - đào tạo trong lịch sử dân tộc.
8	Thực hành chuyên đề 3	2	- Ôn tập và bài tập lịch sử chuyên đề 3: - Tạo sơ đồ tư duy hệ thống hóa những nội dung kiến thức cơ bản đã học trong chủ đề 3 hoặc làm hướng dẫn viên du lịch giới thiệu về 1 danh nhân lịch sử Việt Nam mà em ấn tượng nhất.
9	Ôn tập, kiểm tra chuyên đề 3	1	- Học sinh hệ thống được những kiến thức trọng tâm của chuyên đề 3. - Biết vận dụng kiến thức vào giải quyết những vấn đề của thực tiễn... - Đánh giá mức độ đáp ứng của học sinh về yêu cầu cần đạt của chuyên đề.

1.3: MÔN LỊCH SỬ 12

Cả năm: 35 tuần = 52 tiết

Học kì I: 18 tuần = 35 tiết

Học kì II: 17 tuần = 17 tiết

1. Phân phối chương trình: 52 tiết/năm học

STT	Bài học	Số tiết (PPCT)	Yêu cầu cần đạt
HỌC KÌ I			
CHỦ ĐỀ 1: THẾ GIỚI TRONG VÀ SAU CHIẾN TRANH LẠNH (8t)			
1	Bài 1. Liên Hợp quốc	2 (1, 2)	- Nêu được bối cảnh lịch sử và quá trình hình thành Liên hợp quốc; Trình bày được mục tiêu và nguyên tắc hoạt động cơ bản của Liên hợp quốc. - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về quá trình thành lập Liên hợp quốc. - Nêu được vai trò của Liên hợp quốc trong việc duy trì hoà bình, an ninh quốc tế. - Trình bày được vai trò của Liên hợp quốc trong lĩnh vực thúc đẩy phát triển, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế, tài chính, thương mại quốc tế, nâng cao đời sống người dân; trong việc bảo đảm quyền con người, phát triển xã hội.
2	Bài 2. Trật tự thế giới trong chiến tranh lạnh	2 (3,4)	- Trình bày được quá trình hình thành và tồn tại của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta. - Nêu được nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta. ✓ Phân tích được tác động sự sụp đổ Trật tự thế giới hai cực I-an-ta đối với tình hình thế giới.

			- Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về Trật tự thế giới hai cực
3	Bài 3: Trật tự thế giới sau chiến tranh lạnh	2 (5,6)	- Nêu được xu thế phát triển chính của thế giới sau Chiến tranh lạnh. - Trình bày được khái niệm đa cực; nêu được xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh. - Vận dụng được những hiểu biết về thế giới sau Chiến tranh lạnh để giải thích những vấn đề thời sự trong quan hệ quốc tế.
4	Thực hành chủ đề 1	2 (7,8)	- củng cố, khắc sâu kiến thức lịch sử. - Rèn luyện các kĩ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử. - Tạo hứng thú trong học tập.
CHỦ ĐỀ 2: LỊCH SỬ ASEAN: NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG (6t)			
5,6	Bài 4. Sự ra đời và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)	3 (9,10,11)	- Trình bày được quá trình hình thành và mục đích thành lập của ASEAN. - Trình bày được quá trình phát triển từ ASEAN 5 đến ASEAN 10. - Nêu được các giai đoạn phát triển chính của ASEAN từ năm 1967 đến nay. - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu để tìm hiểu về quá trình thành lập ASEAN
6,7	Bài 5: Cộng đồng ASEAN: từ ý tưởng đến hiện thực	2 (12,13)	
	<i>Ý tưởng, mục tiêu và kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN</i>		- Biết cách sưu tầm và sử dụng tài liệu để tìm hiểu về quá trình hình thành và mục tiêu của Cộng đồng ASEAN.

			- Nêu được nét chính về ý tưởng, mục tiêu và kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN.
	<i>Ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN:</i>		- Trình bày được nội dung ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN.
	<i>Cộng đồng ASEAN sau năm 2015</i> - Tầm nhìn ASEAN sau năm 2015 - Những thách thức và triển vọng của Cộng đồng ASEAN	.	- Nêu được những thách thức và triển vọng của Cộng đồng ASEAN. Có ý thức sẵn sàng tham gia vào các hoạt động xây dựng Cộng đồng ASEAN
7	Thực hành chủ đề 2	1 (14)	- củng cố, khắc sâu kiến thức lịch sử. - Rèn luyện các kỹ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử. - Tạo hứng thú trong học tập.
8	Kiểm tra giữa kì	1 (15)	
	CHỦ ĐỀ 3.CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945, CHIẾN TRANH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (TỪ THÁNG 8 NĂM 1945 ĐẾN NAY) (10t)		
8	Bài 6. Cách mạng tháng Tám năm 1945	1 (16)	- Trình bày được nét khái quát về bối cảnh lịch sử, diễn biến chính của C tháng Tám năm 1945. -Nêu được nguyên nhân thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

			- Phân tích được ý nghĩa và bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám năm 1945
9	Bài 7. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954)	2 (17,18)	- Trình bày được nét khái quát về bối cảnh lịch sử, diễn biến chính của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. - Nêu được nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. - Phân tích được ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp
10	Bài 8: Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975)	2 (19,20)	- Trình bày được nét khái quát về bối cảnh lịch sử, các giai đoạn phát triển chính của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. - Nêu được nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. - Phân tích được ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. - Trân trọng, tự hào về truyền thống bất khuất của cha ông trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; tham gia vào công tác đền ơn đáp nghĩa ở địa phương.
11,12	Bài 9: Đấu tranh bảo vệ tổ quốc từ sau tháng 4 năm 1975 đến nay. Một số bài học	3	-Trình bày được những nét khái quát về bối cảnh lịch sử, diễn biến chính của cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc (từ sau tháng 4-1975 đến những năm 80

	lịch sử của các cuộc kháng chiến bảo vệ tổ quốc từ 1945 đến nay	(21,22,23)	của thế kỉ XX), cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia ở Biển Đông từ sau tháng 4-1975 đến nay. - Nêu được ý nghĩa lịch sử của cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ sau tháng 4-1975 đến nay. - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ sau tháng 4-1975 đến nay. ✓ Nêu được những bài học cơ bản của các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc từ năm 1945 đến nay và phân tích được giá trị thực tiễn của những bài học lịch sử của các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc từ năm 1945 đến nay. - Trân trọng những bài học kinh nghiệm trên lịch sử và sẵn sàng góp phần tham gia bảo vệ Tổ quốc khi Tổ quốc cần.
12,13	Thực hành chủ đề 3	2(24,25)	- củng cố, khắc sâu kiến thức lịch sử. - Rèn luyện các kĩ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử. - Tạo hứng thú trong học tập.
	CHỦ ĐỀ 4: CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1986 ĐẾN NAY (10t)		
14,15	Bài 10. Khái quát công cuộc đổi mới từ 1986 đến nay	3 (26,27,28)	Trình bày được những nội dung chính các giai đoạn của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay.
15,16	Bài 11. Thành tựu cơ bản và bài học của công cuộc đổi mới từ 1986 đến nay	3 (29,30,31)	- Trình bày được thành tựu cơ bản của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá và hội nhập quốc tế. - Nêu được một số bài học kinh nghiệm của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay.
17	Thực hành chủ đề 4	2 (32,33)	- củng cố, khắc sâu kiến thức lịch sử.

			- Rèn luyện các kĩ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử. - Tạo hứng thú trong học tập.
18	Kiểm tra cuối kì 1	(2) 34,35	
	CHỦ ĐỀ 5. LỊCH SỬ ĐỐI NGOẠI CỦA VIỆT NAM THỜI CẬN - HIỆN ĐẠI (7tiết)		
19	Bài 12. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến năm 1975	2 (36,37)	Nêu được những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập dân tộc (từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám năm 1945), trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954), trong kháng chiến chống Mỹ (1954-1975).
20,21	Bài 13: Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ 1975 đến nay	3 (38,39,40)	- Nêu được những hoạt động đối ngoại chủ yếu của Việt Nam trong giai đoạn 1975 - 1985 và giai đoạn từ năm 1986 đến nay. - Tự hào về truyền thống ngoại giao của cha ông trong lịch sử, góp phần vào việc xây dựng hình ảnh đẹp, thân thiện của đất nước Việt Nam trong cộng đồng quốc tế.
21,22	Thực hành chủ đề 5	2 (41,42)	- củng cố, khắc sâu kiến thức lịch sử. - Rèn luyện các kĩ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử. - Tạo hứng thú trong học tập.
22	Kiểm tra giữa kỳ	1 (43)	
	CHỦ ĐỀ 6. HỒ CHÍ MINH TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM (7tiết)		
23	Bài 14. Khái quát về cuộc đời và sự nghiệp Hồ Chí Minh	2 (44,45)	- Nêu được một số yếu tố ảnh hưởng đến cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh.

			- Tóm tắt được những nét cơ bản trong tiểu sử của Hồ Chí Minh. - Nêu được tiến trình hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh. - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh.
24,25	Bài 15. Hồ Chí Minh – anh hùng giải phóng dân tộc	3 (46,47,48)	- Nêu được một số yếu tố ảnh hưởng đến cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh. - Tóm tắt được những nét cơ bản trong tiểu sử của Hồ Chí Minh. - Nêu được tiến trình hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh. - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp - Nêu được vai trò của Hồ Chí Minh trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954) và kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1969). - Có ý thức trân trọng công lao, đóng góp của Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam.
25	Bài 16: Dấu ấn Hồ Chí Minh trong lòng nhân dân thế giới và Việt Nam	1 (49)	- Nêu được nguyên nhân nhân dân thế giới đánh giá cao những cống hiến và giá trị tư tưởng, văn hoá của Chủ tịch Hồ Chí Minh; nêu được nguyên nhân Chủ tịch Hồ Chí Minh sống mãi đối với dân tộc Việt Nam. - Có ý thức trân trọng những cống hiến và giá trị tư tưởng văn hoá của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tích cực tham gia phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.
26	Thực hành chủ đề 6	2 (50,51)	- Củng cố, khắc sâu kiến thức lịch sử. - Rèn luyện các kĩ năng thực hành bộ môn, phát triển năng lực lịch sử.

			- Tạo hứng thú trong học tập.
27	Kiểm tra cuối kỳ 2	1 (52)	

CHUYÊN ĐỀ:

CHUYÊN ĐỀ 12

STT	Chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1	CHUYÊN ĐỀ 1 – Lịch sử tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	15	– Giải thích được khái niệm tín ngưỡng, tôn giáo. - Liệt kê được các tín ngưỡng ở Việt Nam và chỉ ra được một số nét chính của các tín ngưỡng (như: tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên và Quốc Tổ Hùng Vương, thờ Mẫu, thờ Thành hoàng, thờ anh hùng dân tộc,...) thông qua hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế ở địa phương. – Phân tích được những biểu hiện của Nho giáo trong đời sống văn hoá – xã hội Việt Nam. - Chỉ ra được những biểu hiện của Phật giáo trong đời sống văn hoá – xã hội thông qua trải nghiệm thực tế, tham quan chùa ở địa phương. – Nêu được những biểu hiện của Cơ Đốc giáo (gồm Công giáo, Tin Lành) và Đạo giáo trong đời sống văn hoá – xã hội.

			Nêu được một số nét chính về một số tôn giáo khác (như: đạo Cao Đài, Phật giáo Hoà Hảo, Hồi giáo,...).
2	CHUYÊN ĐỀ 2 – Nhật Bản: hành trình lịch sử từ năm 1945 đến nay	10	- Nêu được những chuyển biến của Nhật Bản trong thời kì bị chiếm đóng: quá trình dân chủ hoá, những chuyển biến về kinh tế, xã hội. - Biết sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để hiểu về “sự thần kì” kinh tế của Nhật Bản. - Giải thích được nguyên nhân dẫn đến “sự thần kì” kinh tế của Nhật Bản. - Phân tích được những nét chính về tình hình chính trị – xã hội Nhật Bản trong những năm 1952-1973. – Giải thích được nguyên nhân của sự phát triển không ổn định về kinh tế của Nhật Bản từ năm 1973 đến năm 2000. - Nêu được những nét chính về tình hình chính trị, xã hội Nhật Bản trong những năm 1973-2000. - Trình bày được quá trình cải cách và phục hồi kinh tế của Nhật Bản những năm đầu thế kỉ XXI. - Phân tích được những chuyển biến về chính trị, xã hội của Nhật Bản những năm đầu thế kỉ XXI: mặt tích cực, mặt tiêu cực.
3	CHUYÊN ĐỀ 3 – Quá trình hội nhập quốc tế của Việt Nam	10	- Giải thích được khái niệm toàn cầu hoá; biết sưu tầm và sử dụng tư liệu để tìm hiểu về toàn cầu hoá.

			– Phân tích được những biểu hiện, tác động tích cực và tiêu cực của toàn cầu hoá thông qua ví dụ cụ thể. - Giải thích được khái niệm hội nhập quốc tế. Nêu được các lĩnh vực hội nhập quốc tế: kinh tế, chính trị, an ninh - quốc phòng, văn hoá, giáo dục,... thông qua ví dụ cụ thể. - Giải thích được những tác động (tích cực và tiêu cực) của toàn cầu hoá đối với Việt Nam thông qua ví dụ cụ thể. - Biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu để tìm hiểu quá trình Việt Nam hội nhập khu vực và thế giới. – Phân tích được vai trò và đóng góp của Việt Nam trong tổ chức ASEAN (trên các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, an ninh, văn hoá, xã hội,...). Nêu được những nét chính về quá trình Việt Nam tham gia các tổ chức quốc tế (Liên hợp quốc, các tổ chức khác).
--	--	--	---

3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	Vận dụng kiến thức đã học từ bài 1 đến bài 11 để làm bài kiểm tra với 4 mức độ: biết, thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao.	Trắc nghiệm và viết
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 18	Vận dụng kiến thức đã học để làm bài kiểm tra với 4 mức độ: biết, thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao.	Trắc nghiệm và viết

Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	Vận dụng kiến thức đã học từ bài 12 đến bài 15 để làm bài kiểm tra với 4 mức độ: biết, thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao.	Trắc nghiệm và viết
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 36	Vận dụng kiến thức đã học để làm bài kiểm tra với 4 mức độ: biết, thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao.	Trắc nghiệm và viết

III. Các nội dung khác (nếu có):

3.1 Kế hoạch bồi dưỡng HSG, Phù đạo học sinh 12, Phụ đạo học sinh chưa đạt:

1/ Bồi dưỡng học sinh giỏi:

-Gồm có 2 giáo viên được phân công:

1/ Thầy Bùi Văn Chiến – Phần Lịch sử Việt Nam

2/ Cô NguyễnThị Thúy Mùi -Phần Lịch sử thế giới

-Giáo viên dạy phụ đạo 12: Dự kiến có 6 lớp dạy theo lịch phân công của trường

1/ Cô Nguyễn Thị Kim Dung : 3 lớp

2/ Cô Nguyễn Thị Thúy Mùi: 3 lớp

3.2 Kế hoạch đổi mới phương pháp giảng dạy và KTĐG (Nêu ngắn gọn vì sẽ có KH cụ thể kèm theo)

- Thường xuyên đổi mới phương pháp giảng dạy nhưng tập trung trao đổi chuyên môn qua các lần sinh hoạt theo nghiên cứu bài học, dự kiến như sau:

Đăng kí có 4 lần SHCM theo nghiên cứu bài học/ 1 năm học. Trong đó môn Sử 1, Môn GDKTPL 1 và môn Địa 2

II. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Năm học 2025 - 2026)

(Nên tập trung vào các hoạt động ngoại khóa, Stem, xây dựng CLB, Ứng dụng AI trong dạy học...)

1. Khối lớp:; Số học sinh:.....

STT	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
1								
2								
...								

2. Khối lớp:; Số học sinh:.....

STT	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
1								
2								
...								

3. Khối lớp:; Số học sinh:.....

....

(1) Tên chủ đề tham quan, cắm trại, sinh hoạt tập thể, câu lạc bộ, hoạt động phục vụ cộng đồng.

(2) Yêu cầu (mức độ) cần đạt của hoạt động giáo dục đối với các đối tượng tham gia.

(3) Số tiết được sử dụng để thực hiện hoạt động.

(4) Thời điểm thực hiện hoạt động (tuần/tháng/năm).

(5) Địa điểm tổ chức hoạt động (phòng thí nghiệm, thực hành, phòng đa năng, sân chơi, bãi tập, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản, tại thực địa...).

(6) Đơn vị, cá nhân chủ trì tổ chức hoạt động.

(7) Đơn vị, cá nhân phối hợp tổ chức hoạt động.

(8) Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, học liệu...

III. ĐĂNG KÝ CÁC CHỈ TIÊU TRONG NĂM HỌC 2025-2026

- 100% học sinh đạt điểm trung bình trở lên (Không có học sinh học lực yếu kém)
- Có 6 giải học sinh giỏi (Sử 2, Địa 2 và GDKTPL 2)

TỔ TRƯỞNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Kim Dung

Tiên Phước , ngày 15 tháng 9 năm 2025

KT HIỆU TRƯỞNG

Phó Hiệu trưởng

Phạm Nguyễn Quốc Nguyên

.....
....